

# THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số 12.2023



**Tổng kết và trao giải thưởng Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị lần thứ X (2022 - 2023)**

# TRONG SỐ NÀY

## TIN TỨC - SỰ KIỆN

- 01 Tổng kết và trao giải thưởng Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị lần thứ X (2022 - 2023)
- 02 Hội nghị Tổng kết hoạt động khoa học và công nghệ cấp huyện năm 2023
- 03 Đánh giá, nghiệm thu kết quả 02 dự án thuộc chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2023
- 04 Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ tiến độ thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, dự án “Khảo nghiệm tính chống chịu bệnh khảm lá do virus và khả năng sinh trưởng, phát triển một số giống sắn mới có triển vọng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”
- 05 Kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh: “Nghiên cứu, ứng dụng tích hợp các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm hàng hóa và khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”
- 06 Thẩm định đề tài KH&CN cơ sở: “Nghiên cứu, hoàn thiện quy trình sản xuất trà hòa tan từ cây Đinh lăng bằng công nghệ chiết xuất, cô đặc tuần hoàn chân không và sấy chân không”
- 07 Nghiệm thu đề tài KH&CN cấp cơ sở: “Nghiên cứu hoàn thiện quy trình thâm canh chuối Tiêu hồng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại huyện ĐaKrong, tỉnh Quảng Trị”
- 08 “Nghiên cứu sản xuất thử nghiệm chế phẩm sinh học phòng trừ sâu hại cây trồng từ vi khuẩn *Bacillus thuringiensis* và nấm xanh *Metarhizium anisopliae* nguồn gốc bản địa”
- 09 Công nhận giải thưởng cho tác giả, nhóm tác giả Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Quảng Trị năm 2023

## VĂN BẢN MỚI

- 10 Công bố 9 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực sở hữu trí tuệ
- 11 Quy định xử lý đơn đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp

## KHỞI NGHIỆP – ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

- 12 Công nhận giải thưởng cho tác giả, nhóm tác giả Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Quảng Trị năm 2023



Đơn vị thực hiện:

**TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU,  
CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI  
MỚI SÁNG TẠO**

Địa chỉ: Đường Điện Biên Phủ,  
Phường Đông Lương, Tp. Đông Hà,  
tỉnh Quảng Trị

Điện thoại: 0233. 3857030

## Tổng kết và trao giải thưởng Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị lần thứ X (2022 - 2023)

Chiều nay 26/12/2023, Ban tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh tổ chức lễ tổng kết và trao giải thưởng Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị lần thứ X (2022 – 2023). Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Đức Tiến, Trưởng Ban tổ chức hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị đã tham dự và trao giải Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị lần thứ X.



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Đức Tiến trao bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho nhóm tác giả đạt giải nhì tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị lần thứ X (2022 – 2023)

Sau 2 năm phát động tổ chức, hội thi đã nhận được tổng số 85 hồ sơ tham gia, trong đó có 26 giải pháp, đề tài được chọn trao giải, gồm 2 giải Nhì, 8 giải Ba và 16 giải Khuyến khích. Nhìn chung, chất lượng các đề tài, giải pháp dự thi lần này đã được cải thiện, phạm vi

rộng trên nhiều lĩnh vực khoa học, sản xuất và đời sống. Rất nhiều sáng kiến, giải pháp đã thể hiện được tính sáng tạo, đang được áp dụng rất hiệu quả, nâng cao năng suất, chất lượng và có ứng dụng thiết thực phục vụ đời sống và phát triển kinh tế - xã hội. Giải Nhì

được trao cho các đề tài: “Nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo phát hiện các nguy cơ mất an toàn lưới điện từ hình ảnh/video thu thập của DRONE/UAV từ nhiệm vụ bay” của nhóm tác giả đến từ Công ty Điện lực Quảng Trị; “Tự

chủng vi khuẩn Bacillus subtilis C10 và thông khí cưỡng bức ASP (Aerated Static Pile) để xử lý vỏ cà phê thành phân hữu cơ vi sinh” của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Giải pháp “Nghiên cứu, ứng



Ông Trần Ngọc Lâm, Chủ tịch Liên Hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Giám đốc Sở KH&CN, Phó Trưởng Ban tổ chức trao bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho nhóm tác giả đạt giải ba tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị lần thứ X (2022 – 2023)

động reset bộ nhận hình ảnh IP CASSETTE sau mỗi tư thế chụp của hệ thống X – quang nhũ ảnh” của nhóm tác giả đến từ Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Các giải pháp, đề tài đạt giải 3 như: Giải pháp “Chuyển giao, ứng dụng công nghệ tời thủy lực cải tiến thu lưới rê tầng đáy cho các đội tàu khai thác hải sản xa bờ tỉnh Quảng Trị” của nhóm tác giả Chi cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; giải pháp :“Bổ sung

dụng các phần mềm công nghệ thông tin trong lâm nghiệp như QGIS, Mapinfor, Googlearth để giải đoán ảnh vệ tinh nhằm phát hiện sớm sự thay đổi hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp trên thực địa, phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng tại địa bàn tỉnh Quảng Trị” của Chi cục Kiểm lâm – Trung tâm Khuyến nông; giải pháp: “Ứng dụng Google site, Quizizz và Azota để thiết kế website hỗ trợ học sinh tự học môn Khoa học tự nhiên” của Trường THCS Nguyễn Trãi, Vĩnh

Linh, ...

Ban tổ chức đã trao giấy chứng nhận cho các tác phẩm đạt giải, đồng thời chọn 5 đề tài, giải pháp có chất lượng tham gia Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ XVII (2022 – 2023).

Phát biểu tại buổi lễ, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Đức Tiến chúc mừng những thành tích của các tác giả, nhóm tác giả đã đạt được, đã đóng góp vào sự thành công chung của hội thi. Để hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Quảng Trị thực sự là một phong trào sôi nổi và rộng khắp trên địa bàn toàn tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Đức Tiến đề nghị các cấp ủy Đảng, Chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh quan tâm nhiều hơn nữa đến hoạt động khoa học và công nghệ, coi sự sáng tạo khoa học công nghệ là yếu tố quan trọng cho sự phát triển của đơn vị, địa phương. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm thúc đẩy việc áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, góp phần quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời, đưa chỉ tiêu phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật vào chỉ tiêu đánh giá, xếp loại thi đua hàng năm của cơ quan, đơn vị và cán bộ, người lao động, tôn vinh kịp thời sự đóng góp nổi bật của các tổ chức, cá nhân có những công trình sáng tạo, giải pháp kỹ

thuật mới. Tại buổi lễ, Ban tổ chức đã trao bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 2 nhóm tác giả đạt giải nhì, 8 nhóm tác giả và cá nhân đạt giải 3; trao tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 8 tập thể và 2 cá nhân có nhiều thành tích trong việc tổ chức và tham gia Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Quảng Trị lần thứ 10./.

## Hội nghị Tổng kết hoạt động khoa học và công nghệ cấp huyện năm 2023

*Thực hiện Kế hoạch hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2023, ngày 21/12/2023, Sở KH&CN tổ chức “Hội nghị tổng kết hoạt động KH&CN cấp huyện năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024”. Tham dự Hội nghị, về phía sở KH&CN có ông Đào Ngọc Hoàng - Phó Giám đốc Sở chủ trì hội nghị; cùng toàn thể CBCC Khối Văn phòng Sở, Lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở; Trưởng, phó các phòng của 02 Trung tâm thuộc Sở. Về phía UBND các huyện, thị xã, thành phố có: Đại diện Lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh; đại diện Lãnh đạo và chuyên viên phụ trách KH&CN các phòng Kinh tế, Kinh tế - Hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố.*

### **Một số kết quả về công tác chỉ đạo hoạt động KH&CN Cấp huyện năm 2023 của sở KH&CN**

Trong năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu, ban hành các văn bản liên quan đến hoạt động KH&CN cấp huyện, cụ thể đã ban hành Thông báo về việc đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở, bắt đầu thực hiện năm 2023; Công văn số 782/SKH&CN-QLKH về yêu cầu báo cáo sơ kết hoạt động KH&CN cấp huyện 09 tháng đầu năm 2023 và định hướng hoạt động KH&CN trong thời gian tới; ban hành Quyết định thành lập các Hội đồng thẩm định dự án ứng dụng, nhân rộng kết quả KH&CN trên địa bàn

tỉnh để hỗ trợ chính cách kịp thời cho người dân và doanh nghiệp. Ban hành các công văn hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án 324 về “ứng dụng chế phẩm VSV trong sản xuất nông nghiệp”;... Đã Quyết định phê duyệt nội dung và kinh phí và triển khai thực hiện 11 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở xét giao trực tiếp, bắt đầu thực hiện năm 2023, hỗ trợ kinh phí và phối hợp với UBND huyện Triệu Phong tổ chức thành công Hội thảo khoa học: “Hệ thống di tích chúa Nguyễn tại huyện Triệu Phong - Những giá trị lịch sử, văn hoá và định hướng bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản”.

## Kết quả hoạt động KH&CN cấp huyện năm 2023

*Công tác kiện toàn các Hội đồng KH&CN cấp huyện, đến nay có 09/09 phòng KT/KT-HT cấp huyện đã kiện toàn Hội đồng KH&CN cấp huyện và tăng cường các hoạt động của Hội đồng ngày càng có hiệu quả.*

ơ sở. Huyện Triệu Phong đã phối hợp với Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị liên kết sản xuất 12 ha lúa hữu cơ ST25 ở HTX Đại Hào, xã Triệu Đại và 40 ha lúa theo hướng hữu cơ. Tổ chức sản xuất 10 ha lúa ST24 theo tiêu chuẩn VietGAP ở HTX An Lợi, xã Triệu Độ. Phối hợp với Công ty Sông Gianh liên



Ông Đào Ngọc Hoàng, Phó Giám đốc Sở KH&CN phát biểu tại hội nghị

*Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về KH&CN đã được các huyện quan tâm thực hiện. Công tác quản lý nhà nước về KH&CN ở các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Tiêu biểu, huyện Vĩnh Linh đã thẩm định và phê duyệt triển khai thực hiện 2 nhiệm vụ KH&CN*

kết sản xuất 30 ha giống lúa ADI28 theo hướng hữu cơ;...

**Thành phố Đông Hà** đã thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chất lượng hàng hóa, an toàn vệ sinh thực phẩm và kinh doanh thương mại trên địa bàn thành phố năm 2023. **Huyện Cam Lộ**, đã hỗ trợ triển khai

thực hiện các dự án nhân rộng mô hình nuôi Dê lai; sản xuất cây dược liệu như An xoa, Chè vàng, Cà gai leo thành vùng nguyên liệu tập trung để cung cấp cho Cơ sở chế biến Cao dược liệu Định Sơn. Năm 2023, huyện Cam Lộ đã triển khai thực hiện Đề tài KH&CN cấp tỉnh “Nghiên cứu xây dựng mô hình vườn ươm nhân giống cây quế

### trợ ứng dụng, nhân rộng kết quả KH&CN

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND, năm 2023 Sở đã hỗ trợ đợt 1 cho 09 tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh hưởng lợi từ Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND với tổng kinh phí hỗ trợ: 495 triệu đồng. Đã thẩm định và gửi Công



Toàn cảnh hội nghị

trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” nhằm chủ động cung ứng nguồn giống tại chỗ để phục vụ Đề án phát triển cây Quế trên địa bàn huyện, ... **Huyện ĐaKrông** đã xây dựng các dự án hỗ trợ nhân rộng kết quả KH&CN và các mô hình phát triển kinh tế mới có hiệu quả cao.

### Thực hiện Chính sách hỗ

văn cho Sở Tài chính tham mưu trình UBND tỉnh cấp kinh phí đợt 2 để hỗ trợ cho 16 tổ chức/cá nhân với kinh phí hội đồng thẩm định 437 triệu đồng. Hiện nay, đã tiếp nhận 15 hồ sơ của 15 tổ chức/cá nhân đủ điều kiện và đang thành lập các hội đồng tư vấn thẩm định để quyết định hỗ trợ đợt 3 năm 2023.



**Hỗ trợ chuyển giao các quy trình kỹ thuật công nghệ cho người dân và doanh nghiệp:** Trong năm 2023 Sở KH&CN đã phối hợp tư vấn, hỗ trợ công nghệ cho 04 doanh nghiệp và 01 tổ hợp tác sản xuất.

**Hỗ trợ chế phẩm VSV trong sản xuất nông nghiệp theo Đề án 324:** Để triển khai thực hiện Đề án Sở KH&CN đã phối hợp với Tỉnh Đoàn; các Phòng NN&PTNT; Phòng Kinh tế Hạ tầng; Hội Phụ nữ, UBND các xã, phường, thị trấn; các Trang trại; Doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp tiến hành khảo sát, đánh giá nhu cầu sử dụng, lập danh sách đăng ký và cung ứng các loại chế phẩm VSV. Phối hợp với Báo Quảng Trị đăng tải các bài báo tuyên truyền về hiệu quả ứng dụng công nghệ sinh học (công nghệ VSV) vào trồng trọt; chăn nuôi; thủy sản. Phối hợp với Đài Phát thanh Truyền hình Quảng Trị xây dựng các chuyên đề, phóng sự phổ biến chủ trương, biện pháp và hướng dẫn kỹ thuật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**Lồng ghép với nhiệm vụ/ dịch vụ công, nhiệm vụ:** “Tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cho người dân trên địa bàn tỉnh” để tiến hành 60 lớp tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật với 1.800 lượt người tham dự về sử dụng chế phẩm VSV trong các lĩnh vực

nuôi trồng thủy sản, xử lý phế phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón hữu cơ, xử lý môi trường chăn nuôi. Trong những năm qua, Sở KH&CN đã tổ chức sản xuất 05 loại chế phẩm và hỗ trợ hơn 60,0 tấn các loại để xử lý phế phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón hữu cơ, phòng trừ bệnh hại cây trồng, xử lý đáy, môi trường nước ao nuôi tôm, xử lý mùi hôi chuồng trại, làm đệm lót sinh học và bổ sung thức ăn chăn nuôi lợn.

Hội nghị đưa ra một số phương hướng hoạt động trong thời gian tới như sau: Cơ cấu lại các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cơ sở theo hướng tập trung phát triển các công nghệ phục vụ sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng và lợi thế cạnh tranh cao, ưu tiên các dự án sản xuất thử nghiệm, các đề tài/dự án khoa học và công nghệ cơ sở trong lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng, nhằm phát triển các sản phẩm hàng hóa chủ lực, có triển vọng, nhằm nâng cao giá trị và tính cạnh tranh của các sản phẩm đó theo yêu cầu phát triển sản xuất của các cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn. Điều chỉnh cơ cấu hợp lý giữa nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ với yêu cầu phải nghiên cứu, nhận chuyển giao và làm chủ công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện Quảng Trị./.

Hải Yến

## Đánh giá, nghiệm thu kết quả 02 dự án thuộc chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2023

Sáng ngày 09/12/2023, Hội đồng KH&CN do Ông Trần Ngọc Lân, TUV, Giám đốc Sở KH&CN Chủ tịch Hội đồng, đã tiến hành đánh giá, nghiệm thu kết quả 02 dự án thuộc chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, thực hiện năm 2023.

Dự án “Đầu tư hệ thống máy móc thiết bị sản xuất gỗ thanh công suất cao và gỗ thi tiết xuất khẩu” do Công ty TNHH Nam Việt chủ trì, địa điểm triển khai tại Nhà máy

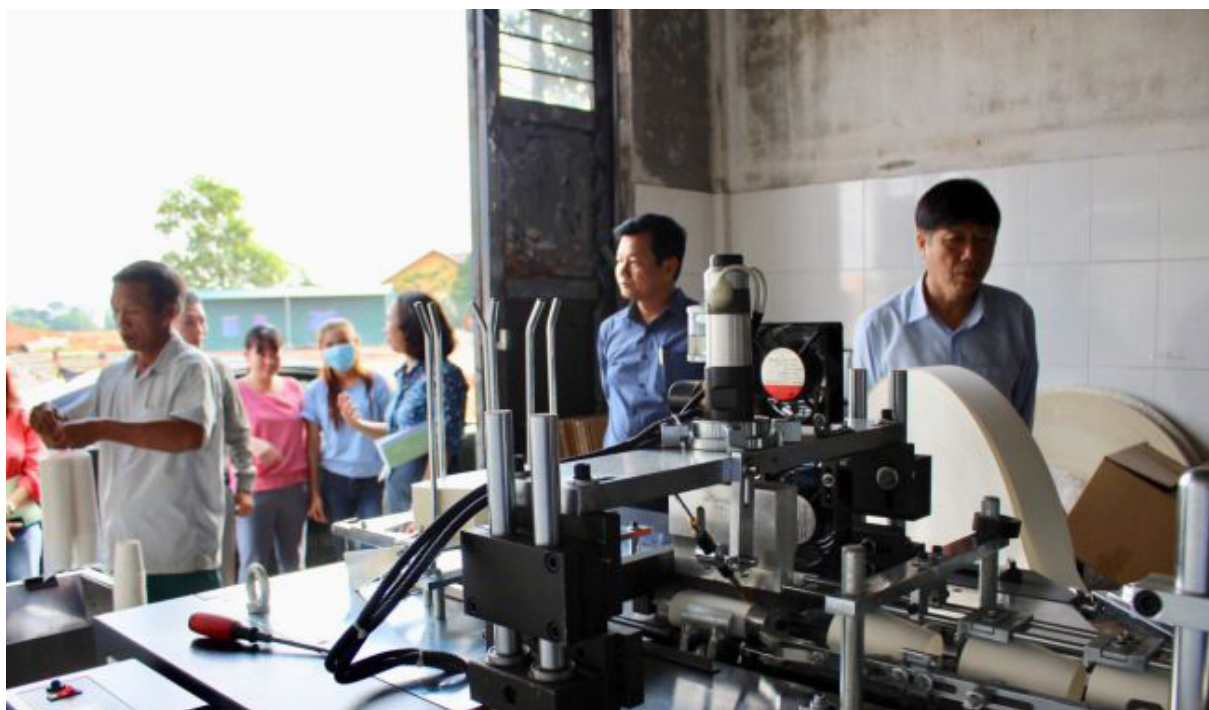
sản xuất, chế biến gỗ, KCN Nam Đông Hà, với tổng chi phí thực hiện 850.000.000 đồng. Sau thời gian tìm hiểu, nghiên cứu công nghệ mới, công ty đã đầu tư máy cưa



Nhà máy sản xuất, chế biến gỗ tại KCN Nam Đông Hà, Công ty TNHH Nam Việt

xẻ nhiều lưỡi (gồm 16-20 lưỡi) mỗi đường cưa được 10 đến 15 tấm gỗ, thao tác vận hành máy cưa nhiều lưỡi đơn giản hơn máy vòng, từ đó giảm được chi phí nhân công và tăng năng suất xẻ gỗ, tiết kiệm chi phí năng lượng, giảm thời gian vận hành máy. Với dây chuyền mới này chỉ cần 08 công nhân/ngày, lợi nhuận từ 1.320.000đ/ngày tăng lên 4.643.200đ/ngày, vẫn đảm bảo

máy, giảm nhân công từ 08 người chỉ còn 04 người/dây chuyền, tiết kiệm được 20% chi phí điện năng trong dây chuyền sản xuất gỗ xẻ mà vẫn đảm bảo công suất hoạt động. Từ đó giảm giá thành và nâng cao sức cạnh tranh cho sản phẩm trong giai đoạn biến động khó khăn của thị trường gỗ hiện nay. Các sản phẩm gỗ thanh quy cách vẫn được tiêu thụ nội địa,



Hệ thống máy móc thiết bị sản xuất ly giấy cao cấp thân thiện môi trường - Doanh Nghiệp tư nhân Thiên Đức tại phường Đông Thanh TP. Đông Hà

công suất ổn định của nhà máy về nguyên liệu. Với việc đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, Công ty đã nghiên cứu lắp đặt thêm máy chuốt gỗ bo cạnh nhằm đáp ứng nhu cầu của đơn hàng xuất khẩu từ đối tác nước ngoài, giảm số lượng thiết bị máy móc từ 04 máy chỉ còn 01

chủ yếu bán cho các doanh nghiệp ở khu vực phía Nam; sản phẩm gỗ gia công chi tiết được xuất khẩu theo đơn hàng cho đối tác nước ngoài như Hàn Quốc, Nhật Bản...

Dự án “Đầu tư hệ thống máy móc thiết bị sản xuất ly giấy

cao cấp thân thiện môi trường là phù hợp với hiện trạng cung ứng hiện tại trên thị trường” do Doanh nghiệp Tư Nhân Thiên Đức chủ trì thực hiện tại khu phố 1, phường Đông Thanh, TP. Đông Hà, Quảng Trị, chi phí đầu tư 645.000.000 đồng. Với quy trình công nghệ của dây chuyền sản xuất cốc giấy, ly giấy phân loại thành ly giấy một lớp, hai lớp và ly giấy ba lớp, trong một dây chuyền sản xuất cốc giấy hoàn toàn tự động với các bước như mua nguyên liệu là giấy được tráng PE sau đó tiến hành in, tiếp đến dập tạo phôi ly giấy cuối cùng qua máy tạo hình ly và ra thành phẩm. Các ưu điểm vượt trội của dây chuyền sản xuất mới, yêu cầu về nguồn lao động ít hơn nhiều so với cách sản xuất thủ công, giảm được chi phí nhân công và rủi ro trong an toàn lao động, tận dụng được nguồn nguyên liệu có sẵn như việc tái sử dụng từ bột gỗ, bột giấy, giấy tinh khiết và lớp PE mỏng là loại nguyên liệu có giá thành rẻ, có sẵn ở Việt Nam, đây là điều kiện tạo nên giá thành sản phẩm rẻ, thu hút người tiêu dùng. Với hệ thống máy móc sản xuất ly giấy cao cấp thân thiện môi trường, giúp tăng năng suất, giảm chi phí sản xuất, tăng chất lượng sản phẩm, giảm thiểu lượng rác thải nhựa và bảo vệ môi trường. Công suất hoạt động của máy 2.500 cái/giờ, sản xuất 7 tiếng/ngày, giá bán đại lý 500/cái, doanh

thu 8.750.000 đồng/ngày. Công suất dự kiến: 17.500 ly giấy/ngày, số ngày hoạt động trong năm dự kiến: 340 ngày, công suất sản xuất dự kiến trong năm: 5.950.000 ly/năm. Công suất sản xuất thực tế năm 2023 đạt 60%, dự kiến năm 2024 là 70% đến năm 2027 đạt 85%/năm. Hiện tại thị trường của doanh nghiệp đang cung cấp gồm 3 tỉnh: Quảng Trị, Huế và Quảng Bình.

Qua tình hình thực tế tại các Dự án triển khai, Hội đồng đã nghe báo cáo, quy trình sản xuất, tính đổi mới công nghệ, năng suất và hiệu quả kinh tế cũng như hướng phát triển trong thời gian tới. Các thành viên Hội đồng đánh giá cao sự đầu tư, nỗ lực của các đơn vị chủ trì. Các Dự án đã tạo mối liên kết giữa nhà nước, doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà nông đồng thời tạo công ăn việc làm ổn định cho người dân, đưa ra thị trường trong và ngoài nước các sản phẩm an toàn đảm bảo chất lượng. Hội đồng thống nhất sẽ tổ chức buổi họp chính thức để quyết định mức hỗ trợ đối với các Dự án./.

Ánh Ngọc

## Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ tiến độ thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, dự án “Khảo nghiệm tính chống chịu bệnh khảm lá do virus và khả năng sinh trưởng, phát triển một số giống sắn mới có triển vọng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”

Chiều 21/12/2023, Hội đồng tư vấn do ông Đào Ngọc Hoàng, Phó Giám đốc Sở KH&CN, chủ trì đã tiến hành kiểm tra, đánh giá giữa kỳ tiến độ thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, dự án “Khảo nghiệm tính chống chịu bệnh khảm lá do virus và khả năng sinh trưởng, phát triển một số giống sắn mới có triển vọng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” tại thôn Tân Trung, xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa.



Hội đồng tư vấn Kiểm tra tiến độ thực hiện giữa kỳ nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, dự án “Khảo nghiệm tính chống chịu bệnh khảm lá do virus và khả năng sinh trưởng, phát triển một số giống sắn mới có triển vọng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” tại thôn Tân Trung, xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa

Hiện tại, đã hoàn thành điều tra trực tiếp đồng ruộng về tình hình sâu bệnh, khả năng chống chịu bệnh khảm lá do virus, khả năng sinh trưởng và phát triển, năng suất của các giống sắn đang sản xuất tại địa phương; phỏng vấn 240 hộ (60 hộ/huyện) đạt 100% theo yêu cầu thuyết minh và báo cáo kết quả thực trạng sản xuất sắn của 4 huyện trên địa bàn tỉnh: Vĩnh Linh, Triệu Phong, Cam Lộ, Hướng Hóa; phân tích hàm lượng tinh bột giống sắn KM94 tại các điểm điều tra (Triệu Phong, Vĩnh Linh, Cam Lộ, Hướng Hóa), đã gửi mẫu phân tích hàm lượng tinh bột các giống khảo nghiệm tại 3 điểm triển khai dự án (Thị xã Quảng Trị, Cam Lộ, Vĩnh Linh); bố trí các ruộng khảo nghiệm tính chống chịu bệnh khảm lá do virus và khả năng sinh trưởng, phát triển một số giống sắn mới có triển vọng trên địa bàn tỉnh với diện tích 2.500m<sup>2</sup>; thực hiện khảo nghiệm trên 7 giống sắn, trong đó có 6 giống sắn mới triển vọng, được Bộ Nông nghiệp và PTNT khuyến cáo như HN1, HN3, HN5, STB1, DT4, KM94-1 (giống VN19-442) và 01 giống đối chứng KM94 (giống sắn chính đang sản xuất trên địa bàn). Diện tích khảo nghiệm mỗi giống/điểm là 300m<sup>2</sup> (không lặp lại) và 400m<sup>2</sup> diện tích bảo vệ, tổng diện tích khảo nghiệm 2.500m<sup>2</sup>/1 điểm; thu hoạch đúng thời điểm và tính toán, so sánh năng suất,

hàm lượng tinh bột, khả năng sinh trưởng phát triển của các giống sắn sản xuất thử nghiệm nhân rộng năm thứ 2 đảm bảo với quy định; xây dựng thành công 4 mô hình trình diễn/4 điểm; so sánh các giống để lựa chọn được 3 giống có triển vọng đưa vào khảo nghiệm sản xuất năm thứ 2 là HN1, HN5, DT4 và giống dự phòng HN3;...

Dự án đã triển khai đúng tiến độ đề ra, đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, công tác hướng dẫn chỉ đạo đang được thực hiện đúng, đầy đủ. Hội đồng nhất trí nghiệm thu kết quả giữa kì dự án, đề nghị Chi cục Trồng trọt và BVTV tiếp thu ý kiến của các thành viên hội đồng, tiếp tục triển khai các nội dung đúng tiến độ trong thời gian tới./.

## **Kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh: “Nghiên cứu, ứng dụng tích hợp các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm hàng hóa và khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”**

Ngày 11/12/2023, Hội đồng KH&CN do Ông Đào Ngọc Hoàng – Phó Giám đốc Sở KH&CN chủ trì đã tiến hành kiểm tra định kỳ tình hình triển khai thực hiện đề tài KH&CN cấp tỉnh “Nghiên cứu, ứng dụng tích hợp các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm hàng hóa và khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” do Sở KH&CN chủ trì, CN. Trần Thiềm chủ nhiệm đề tài.



Toàn cảnh phiên họp

Sau thời gian triển khai thực hiện, đề tài đã nghiên cứu áp dụng tích hợp các hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, HTQL môi trường ISO 14001:2015, HTQL an toàn thực phẩm ISO 22000:2018, HTQL an toàn lao động ISO 45001:2018 cho 05 DN tập trung trong các KCN, KKT, CCN trên địa bàn tỉnh; đã khảo sát đánh giá thực trạng việc áp dụng tích hợp hệ thống quản lý chất lượng của doanh nghiệp và xây dựng kế hoạch thực hiện cho 05 doanh nghiệp, cụ thể: (Công ty TNHH MTV Từ Phong, Công ty may Hòa Thọ, Công ty TNHH Dầu khí, Công ty CP Phân bón Bình Điền, Công ty TNHH MTV Ngọc Anh); đào tạo kiến thức về hệ thống quản lý tích hợp cho cán bộ nhân viên của doanh nghiệp tham gia áp dụng cho 05 doanh nghiệp, mỗi DN có 10 học viên tham dự; đã bố trí mặt bằng phù hợp các yêu cầu của HTQL tích hợp áp dụng tại 05 DN, bố trí lại dây chuyền, vị trí lắp đặt các thiết bị, máy móc phù hợp với mặt bằng tại đơn vị, đồng thời đảm bảo được các khâu quản lý đầu ra, đầu vào theo đường không lặp lại nhằm đảm bảo tốt cho quá trình quản lý sản phẩm về chất lượng và số lượng; nghiên cứu học tập kinh nghiệm tại Hải Phòng, nơi có các DN đã thực hiện tích hợp các hệ thống quản lý chất lượng.

Dự kiến công việc triển khai, sản phẩm đạt được trong thời gian tới: tiếp tục nghiên cứu áp dụng tích hợp các hệ thống quản lý chất lượng cho 05 DN tập trung các KCN, KKT, CCN trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn áp dụng hệ thống quy trình tài liệu đã soạn thảo vào thực tế DN; đào tạo hướng dẫn đánh giá nội bộ; đo lường đánh giá hiệu quả áp dụng hệ thống tích hợp, đề xuất khắc phục và cải tiến hệ thống; theo dõi hướng dẫn trong quá trình vận hành thử nghiệm các hệ thống tại 05 DN; hoàn thiện bài viết về nội dung nghiên cứu, kết quả, kinh nghiệm áp dụng tại DN được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử [dostquangtri.gov.vn](http://dostquangtri.gov.vn).

Tại buổi kiểm tra thực tế, các thành viên Hội đồng đánh giá đơn vị chủ trì đã thực hiện công việc đúng theo yêu cầu của thuyết minh đã được phê duyệt. Hội đồng đề nghị đơn vị, trong thời gian tới cần tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung tiếp theo đảm bảo khối lượng, chất lượng sản phẩm của đề tài theo thuyết minh trước khi trình Hội đồng KH&CN nghiệm thu./.

Ánh Ngọc



## **Thẩm định đề tài KH&CN cơ sở: “Nghiên cứu, hoàn thiện quy trình sản xuất trà hòa tan từ cây Đinh lăng bằng công nghệ chiết xuất, cô đặc tuần hoàn chân không và sấy chân không”**

Ngày 08/12/2023, Hội đồng tư vấn thẩm định nội dung nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở do ông Trần Ngọc Lân, TUV, Giám đốc Sở KH&CN, Chủ tịch Hội đồng chủ trì đã tiến hành thẩm định thuyết minh đề tài KH&CN cơ sở: “Nghiên cứu, hoàn thiện quy trình sản xuất trà hòa tan từ cây Đinh lăng bằng công nghệ chiết xuất – cô đặc tuần hoàn chân không và sấy chân không”. Đề tài do KS Nguyễn Đức An làm Chủ nhiệm, Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo chủ trì. Thời gian thực hiện dự kiến: 12 tháng (Từ tháng 12/2023 đến tháng 12/2024).



Toàn cảnh phiên họp hội đồng

Hiện nay trên địa bàn tỉnh, Đinh lăng là loại dược liệu quý có sản lượng tương đối lớn 175,5 tấn/năm nhưng các sản phẩm được chế biến từ cây Đinh lăng còn rất hạn chế; chủ yếu là củ tươi dùng để ngâm rượu và các loại thân lá phơi khô. Việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật kết hợp hệ thống máy móc hiện đại sẵn có tại Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo góp phần đưa công nghệ chế biến lên một tầm cao mới. Sản phẩm chế biến sâu dược liệu có hàm lượng tinh chất cao, rất ít tạp chất, mang lại hiệu quả cao cho người sử dụng. Mở rộng sản xuất dược liệu theo hướng hiện đại hóa. Từ thực tế đó, đề tài hướng đến mục tiêu nghiên cứu, hoàn thiện quy trình sản xuất trà hòa tan từ cây Đinh lăng bằng công nghệ chiết xuất – cô đặc tuần hoàn chân không và sấy chân không.

Theo đó, đơn vị chủ trì sẽ thực hiện các nội dung cụ thể như: Xây dựng tiêu chuẩn nguyên liệu đầu vào, quy trình sơ chế nguyên liệu Đinh lăng tươi. Nghiên cứu, xây dựng hoàn thiện quy trình chiết xuất - cô đặc nguyên liệu Đinh lăng khô. Nghiên cứu, xây dựng hoàn thiện quy trình sấy dịch chiết Đinh lăng bằng công nghệ sấy chân không. Nghiên cứu tỉ lệ phối trộn tá dược Manltodextrin và hoàn thiện quy trình sản xuất trà

Đinh lăng hòa tan. Đánh giá, phân tích, định lượng thành phần hoạt chất có trong sản phẩm chiết xuất từ Đinh lăng.

Sản phẩm dự kiến gồm: Quy trình và bộ tiêu chuẩn gồm: 01 Bộ tiêu chuẩn nguyên liệu đầu vào; 01 Quy trình sơ chế; 01 Quy trình chiết xuất – cô đặc tuần hoàn chân không từ nguyên liệu Đinh lăng khô; 01 Quy trình sấy dịch chiết Đinh lăng bằng phương pháp sấy chân không; 01 Quy trình nghiền, phối trộn, bảo quản sản phẩm. Phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn vệ sinh an toàn thực phẩm. 01 bài báo về Kết quả nghiên cứu KHCN của đề tài. Báo cáo tổng kết đề tài.

Tại phiên họp, các thành viên Hội đồng đã đóng góp ý kiến để đơn vị chủ trì thực hiện bổ sung, chỉnh sửa hoàn thiện các nội dung của bản Thuyết minh đề tài. Hội đồng thống nhất việc triển khai thực hiện đề tài./.

Hải Yến

## Nghiệm thu đề tài KH&CN cấp cơ sở: “Nghiên cứu hoàn thiện quy trình thâm canh chuối Tiêu hồng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại huyện ĐaKrông, tỉnh Quảng Trị”

Vừa qua, Hội đồng tư vấn KH&CN do ông Trần Ngọc Lâm, TUV, Giám đốc Sở - Chủ tịch Hội đồng, tiến hành nghiệm thu đề tài KH&CN cơ sở: “Nghiên cứu hoàn thiện quy trình thâm canh chuối Tiêu hồng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại huyện ĐaKrông, tỉnh Quảng Trị”. Đề tài do KS. Lê Thị Tú làm chủ nhiệm, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Quảng Trị chủ trì.

Báo cáo kết quả thực hiện đề tài cho thấy, đơn vị chủ trì đã hoàn thiện: 01 báo cáo chuyên đề về kết quả điều tra khảo sát thực trạng sản xuất chuối tiêu hồng tại huyện

ĐaKrông. Xây dựng thành công 1 mô hình diện tích 1 ha gồm diện tích trồng thí nghiệm và bảo vệ. Hoàn thiện quy trình thâm canh chuối Tiêu hồng tại Quảng Trị. Tìm



Đơn vị chủ trì thực hiện Đo đếm các chỉ tiêu chuối Tiêu hồng

ra công thức với mật độ, phân bón phù hợp nhất với điều kiện địa phương. Chọn cây chuối làm vật liệu đầu dòng phục vụ công tác nuôi cấy mô; tổ chức hội nghị đầu bờ. Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị đã thực hiện đầy đủ các hạng mục theo những nội dung của hợp đồng đã ký. Cung ứng giống, vật tư phân bón, thuốc BVTV, thiết bị đảm bảo thời gian, chất lượng, số lượng đồng thời thực hiện nghiêm túc việc hướng dẫn quy trình kỹ thuật, bố trí thí nghiệm.

Kết quả mô hình: Đã xây dựng thành công mô hình thử nghiệm trồng thuần 01 ha chuối Tiêu hồng bằng giống nuôi cấy mô tại xã A Ngo, huyện Đakrông. Đề tài sử dụng giống theo phương pháp nuôi cấy mô. Giống chuối tiêu hồng nuôi cấy mô khi trồng đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn 10 TCN 530:2002, chiều cao 25 - 35cm, đường kính thân 10-15mm, 4-7 lá thật. Mô hình cây chuối Tiêu hồng nuôi cấy mô sinh trưởng và phát triển tốt, sử dụng giống nuôi cấy mô để trồng cho thấy sự đồng đều trong sinh trưởng và rút ngắn thời gian thu hoạch, thời gian từ trồng đến thu hoạch từ 11-12 tháng. Năng suất trung bình 40 tấn/ha, cho lợi nhuận trung bình từ 80 đến gần 100 triệu đồng/ha.

Các công thức thí nghiệm cho kết quả: Các mức phân bón khác nhau không ảnh hưởng nhiều đến

sinh trưởng phát triển của cây chuối, tuy nhiên việc bố trí các mật độ trồng khác nhau có ảnh hưởng rõ rệt đến sinh trưởng phát triển và năng suất của cây chuối, trong đó mật độ thưa 2.000 cây/ha cho năng suất cao nhất 43- 43,5 tấn/ha, mật độ dày 2.778 cây/ha cho năng suất 34-35 tấn/ha ở cả 2 vụ trồng. Như vậy công thức ưu việt nhất cho năng suất cao nhất là mật độ 2.000 cây/ha, với liều lượng phân bón 1 gốc/năm là 240N:65P:480K (tức là 520 g ure+ 406 g Lân supe + 800g kali tính cho 1 cây/năm tương đương 1040 kg ure + 812 kg Lân super + 1600 kg kali tính cho 1 ha 2.000 cây).

Đánh giá chất lượng: Theo cảm quan, chuối Tiêu hồng quả thơm ngon, mẫu mã đẹp, vỏ cứng, khi chín có màu vàng tươi, cuống dai thuận tiện cho việc vận chuyển nên thương lái ưa chuộng thu mua. Về chỉ tiêu an toàn thực phẩm đã được Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm thực phẩm tỉnh kiểm nghiệm với các chỉ tiêu về dư lượng thuốc trừ sâu có kết quả âm tính, chỉ tiêu về an toàn thực phẩm như VSV Ecoli, Salmonell, kim loại nặng Chì, Cadimi ở mức an toàn, không phát hiện ra các chất tồn tại trong mẫu quả kiểm nghiệm.

Đối với các biện pháp kỹ thuật khác: Chống đỡ cây chuối Tiêu hồng bằng cọc tre từ sớm sẽ hạn chế được thiệt hại trong thời tiết

mưa gió. Sử dụng túi bao bông để bao bông chuối sớm sẽ hạn chế được sâu hại, nhất là sâu gặm vỏ làm ảnh hưởng đến mẫu mã quả. Một số người dân ở huyện Vĩnh Linh và người dân quanh vùng đến tham quan chứng kiến mô hình sinh trưởng phát triển tốt, hiệu quả cao nên đã mua giống để sản xuất trồng thử nghiệm tại vườn của mình, hiện tại mô hình của hộ này sinh trưởng phát triển tốt, đang trong giai đoạn trở bông. Trong quá trình triển khai đề tài, Trung tâm Khuyến nông tỉnh luôn nhận được sự phối hợp

chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc tiến hành lấy cây chuối làm vật liệu đầu dòng cho công tác nuôi cấy mô. Cây được chọn lấy mẫu là những chồi con có chiều cao không quá 1m, cây khỏe, không bị sâu bệnh. Đây là cơ sở để tiến tới sản xuất giống chuối tiêu hồng nuôi cấy mô trên địa bàn tỉnh, đáp ứng nhu cầu về giống cho nông dân trong và ngoài địa bàn huyện Đakrông.

Đề tài được Hội đồng nghiệm thu xếp loại xuất sắc./.

Hải Yến

## Hội nghị phổ biến văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu

*Vừa qua, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị đã tổ chức Hội nghị phổ biến văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Ông Đào Ngọc Hoàng, Phó Giám đốc Sở KH&CN đã chủ trì và phát biểu khai mạc Hội nghị. Tham dự Hội nghị có đại diện Lãnh đạo phòng và cán bộ chuyên môn của Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Đại diện Các đơn vị/cơ sở kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.*

Tại Hội nghị, các đại biểu tham dự đã được nghe báo cáo viên của Sở KH&CN phổ biến các văn bản Quy phạm pháp luật mới liên quan đến lĩnh vực kinh doanh xăng dầu nhằm tuyên truyền, phổ biến, tập huấn đến các cơ sở kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh

Quảng Trị về: Thông tư 18/2018/TT-BKH&CN về việc Sửa đổi, bổ sung Khoản 7 Điều 6 Thông tư số 15/2015/TT-BKH&CN ngày 25/8/2015 của Bộ KH&CN quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu; Công văn số 1216/TĐC-ĐL ngày 07/5/2019 của

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về việc thực hiện quy định tại Thông tư 08/2018/TT-BKHCN; Thông tư số 16/2022/TT-BKHCN ngày 15/12/2022 của Bộ KH&CN về việc ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xăng, nhiên liệu Điezen và nhiên liệu sinh học: QCVN 01:2022”. Đây là

tại liên quan đến hoạt động kinh doanh xăng dầu nhằm giúp các đơn vị/cơ sở kinh doanh xăng dầu được thuận lợi, đạt hiệu quả kinh tế cao, góp phần tăng trưởng kinh tế - xã hội của địa phương trong thời gian tới. Hội nghị lần này đã giúp cho các doanh nghiệp/cơ sở kinh doanh xăng dầu trên địa bàn



Toàn cảnh Hội nghị

những văn bản Quy phạm pháp luật mới, liên quan trực tiếp đến hoạt động kinh doanh xăng dầu tại các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối, tổng đại lý kinh doanh xăng dầu, đại lý bán lẻ xăng dầu và thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu.

Các đại biểu đã tập trung thảo luận về những khó khăn, tồn

tỉnh Quảng Trị tham dự hiểu rõ và nắm bắt được những văn bản Quy phạm pháp luật mới, liên quan trực tiếp đến hoạt động kinh doanh xăng dầu, từ đó, góp phần thực hiện tốt việc chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan./.

## “Nghiên cứu sản xuất thử nghiệm chế phẩm sinh học phòng trừ sâu hại cây trồng từ vi khuẩn *Bacillus thuringiensis* và nấm xanh *Metarhizium anisopliae* nguồn gốc bản địa”

Để đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm trong nước và xuất khẩu nền nông nghiệp nước ta đang áp dụng các biện pháp thâm canh cao, với việc sử dụng ngày càng nhiều phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) có nguồn gốc hóa học nhằm tăng năng suất và chất lượng nông phẩm, hạn chế bệnh do côn trùng, sâu gây hại. Tuy nhiên, sự thâm canh trong nông nghiệp ngày càng cao đã làm cho đất đai bị thoái hóa, mất cân bằng dinh dưỡng, hệ vi sinh vật (VSV) trong đất bị tiêu diệt, tồn dư các chất độc hại trong đất ngày càng nhiều... Nguy hiểm hơn là việc sử dụng tùy tiện liều lượng và thời gian phun dẫn đến dư lượng thuốc BVTV trong nông sản, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người lao động, người tiêu dùng, làm giảm khả năng tiêu thụ cũng như xuất khẩu nông sản qua các thị trường nước ngoài.

Do đó, xu hướng quay trở lại nền nông nghiệp hữu cơ với việc tăng cường ứng dụng đấu tranh sinh học trong sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam đang được chú ý. Trong tự nhiên, có hàng trăm loại VSV (vi khuẩn, vi nấm...) chuyên biệt diệt côn trùng đã được phân lập từ côn trùng, cây cối và trong đất, nước. Tuy nhiên, cho đến nay chỉ một vài loài được nghiên cứu và công bố kết quả nổi bật là VK *B. thuringiensis* (Bt), vi nấm *M. anisopliae* (nấm xanh).

Hiện nay, trên thị trường chế phẩm sinh học phòng trừ sâu, rầy nâu gây hại cây trồng từ các chủng *B. thuringiensis*, nấm xanh *Metarhizium sp* rất phổ biến. Tuy nhiên chế phẩm kết hợp hai chủng *B. thuringiensis*, nấm xanh *Metarhizium sp* đang còn hạn chế. Cho đến nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Trị chưa có đề tài nào nghiên cứu, ứng dụng chế phẩm sinh học phòng trừ sâu hại cây trồng. Trước tình hình đó, việc nghiên cứu, sản xuất ra chế phẩm sinh học với các

*chủng B. thuringiensis, nấm xanh Metarhizium sp bản địa có khả năng phòng trừ rầy nâu, côn trùng, sâu bọ cho cây trồng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là rất cần thiết.*

Qua quá trình nghiên cứu, thực nghiệm đã tuyển chọn được 02 chủng VK thuộc loài *B. thuringiensis* (*B. thuringiensis*-BT1 và *B. thuringiensis*-BT8); 02 chủng nấm xanh thuộc loài *M.*

bản địa và đưa ra được các thông số tối ưu gồm: Môi trường: MT3; thời gian là 48h; pH 7,0; nhiệt độ ở 33°C, tốc độ lắc (cánh khuấy): 150v/phút. Đạt mật độ tế bào đạt  $\geq 10^8$ CFU/ml. Lên men xộp trong môi trường 30% cám bắp, 70% bột gạo (bổ sung 5% Glucose, 3% maltodextrin, 0,6% peptone, 0,6% Ure/nguyên liệu cám bắp và bột gạo), thời gian lên men xộp là 96 giờ ở nhiệt độ 33°C. Mật độ tế bào



Đơn vị chỉ trì báo cáo trước Hội đồng

*anisopliae* (*M. anisopliae*-NX3 và *M. anisopliae*-NX5) bản địa có khả năng phòng trừ sâu, rầy nâu trên 70% ở điều kiện phòng thí nghiệm.

Chúng tôi đã khảo sát được một số điều kiện tối ưu để nhân giống, tăng sinh khối của *B. thuringiensis*

đạt  $\geq 10^9$ CFU/g.

- Điều kiện tối ưu để nhân giống, tăng sinh khối của *M. anisopliae* bản địa: Môi trường: SDAY3; thời gian là 72 giờ; tốc độ lắc (cánh khuấy): 150v/phút, mật độ tế bào đạt  $\geq 10^8$ CFU/ml. Lên



men xộp trong môi trường 30% cám bắp, 70% bột gạo (bổ sung 5% Glucose, 3% maltodextrin, 0,6% peptone, 0,6% Ure/nguyên liệu cám bắp và bột gạo), thời gian lên men xộp là 168 giờ ở nhiệt độ 30°C. Mật độ tế bào đạt  $\geq 10^9$ CFU/g.

- Sản xuất được 500 kg chế phẩm phòng trừ rầy nâu, sâu tơ hại cây trồng, mật độ VSV hữu ích  $> 10^9$ CFU/g (*B. thurigiensis*:  $2,4 \times 10^9$ CFU/g; *M. anisopliae*:  $2,1 \times 10^9$ CFU/g). Thời gian bảo quản 12 tháng ở điều kiện phòng. Công bố TCCS 02:2023/KH&CN-QT của sản phẩm chế phẩm vi sinh ANTI-QTMIC.

- Đã thử nghiệm liều lượng, hiệu quả chế phẩm vi sinh ANTI-QTMIC trong việc phòng, trừ sâu ăn lá trên đối tượng cây rau ngoài đồng ruộng được thực hiện tại vùng trồng rau an toàn của HTX Tổng hợp NN Đông Thanh (phường Đông Thanh, thành phố Đông Hà), kết quả cho thấy chế phẩm ANTI-QTMIC có hiệu quả trừ tơ trên 70% sau phun 7 ngày, với liều lượng phun 0,5 kg chế phẩm/500 m<sup>2</sup>.

- Đã thử nghiệm liều lượng, hiệu quả chế phẩm vi sinh ANTI-QTMIC trong việc phòng, trừ rầy nâu tại vùng sản xuất lúa hữu cơ huyện Hải Lăng tại HTX Kim Long, xã Hải Quế, huyện Hải Lăng, Quảng Trị, kết quả cho thấy chế

phẩm ANTI-QTMIC có hiệu quả trừ rầy nâu trên 70% sau phun 6 ngày, với liều lượng phun 1,0 kg chế phẩm/500 m<sup>2</sup>

- Chế phẩm vi sinh trừ sâu rầy ANTI-QTMIC có giá thành thấp hơn các chế phẩm cùng loại đang lưu hành trên thị trường hiện nay.

Nhóm nghiên cứu đang tiếp tục nghiên cứu môi trường lên men xộp phù hợp để hòa tan hoàn toàn trong nước phù hợp cho quá trình phun xịt trên đồng ruộng. Đồng thời cũng đang đề xuất với Sở Nông nghiệp&Phát triển nông thôn để tiếp tục khảo nghiệm chế phẩm trên diện rộng để đánh giá hiệu quả, liều lượng của chế phẩm ANTI-QTMIC trước khi đăng ký vào danh mục sản phẩm được phép lưu hành trên thị trường./.

## **Công nhận giải thưởng cho tác giả, nhóm tác giả Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Quảng Trị năm 2023**

*Ngày 25/12/2023, Sở KH&CN Quảng Trị ban hành Quyết định số 395/QĐ-SKH&CN về Công nhận giải và tiền thưởng cho tác giả, nhóm tác giả tại Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Quảng Trị năm 2023 “và Cấp Giấy Chứng nhận, Cúp và tiền thưởng cho tác giả, nhóm tác giả đạt giải, cụ thể như sau:*

<b>TT</b>	<b>Tên dự án</b>	<b>Tác giả/nhóm tác giả Đơn vị</b>	<b>Đạt giải</b>
<b>Dự án tiềm năng</b>			
1	Magic hand găng tay chuyển đổi ngôn ngữ ký hiệu hệ VSL sang ngôn ngữ tự nhiên hỗ trợ cho người câm điếc.	Trần Ngọc Long Lê Thị Huyền Trang Lê Thị Khánh Hà (Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn)	Nhất
2	ELab - Hệ thống giáo dục thực tế ảo phục vụ đổi mới dạy - học chương trình GDPT 2018	Lê Đức Lưu Nguyễn Ngọc Anh Tuấn Đỗ Hoàng Gia Trí Nguyễn Cao Minh Huyền Lâm Hồng Phúc (Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn)	Nhì
3	Trang Web khám phá văn phòng sách	Nguyễn Thị Phương Thảo (Trường THCS Nguyễn Trãi, Tp. Đông Hà)	Nhì
4	IEC- Bộ tích hợp điều khiển thiết bị điện và cảnh báo cháy nổ từ xa	Nguyễn Hoàng Kiều Linh Hoàng Quang Minh Lê Ngọc Mai Anh (Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn)	Ba
5	Thiết bị bẫy muỗi	Nguyễn Ngọc Bảo Trân Nguyễn Ngọc Bảo An (Trường THCS Phan Đình Phùng, Tp. Đông Hà)	Khuyến khích

6	Sản phẩm tái chế thân thiện môi trường từ bã cà phê	Hoàng Phương Dung Nguyễn Đăng Nhật Minh Hoàng Xuân Phúc Hoàng Kim Nguyên Khang Hoàng Nguyễn Đức (Trường THCS Nguyễn Trãi, Tp. Đông Hà)	Khuyến khích
<b>Dự án</b>			
1	Chế tạo hệ thống điều khiển máy cắt CNC Fiber Laser sử dụng chip STM32 H750	Tường Anh Vũ Trần Tiến Dũng Trần Nữ Hiền Linh (Công ty TNHH DAVICS)	Nhất
2	Phần mềm quản lý thiết bị trường học	Trần Trọng Hà Nguyễn Tài Tâm (Trường THPT Gio Linh)	Nhì
3	Gà ủ muối thảo mộc hoa tiêu Uyên Food	Lê Tố Uyên (Hội Liên Hiệp Phụ Nữ Phường 4, Tp. Đông Hà)	Nhì
4	Gói gội đầu thảo dược Bò kết Nhiên Thảo - Hơi ấm từ bàn tay mẹ	Trần Thị Mỹ Dung Lê Thị Thùy Liên Nguyễn Trần Phương Anh Nguyễn Trần Phương Uyên (Công ty TNHH Nhiên Thảo Quảng Trị)	Nhì
5	Ứng dụng di động - trò chơi thông minh Thiên Tài Nhí	Lê Minh Hoàn (Ban QLDA, PTQĐ, CCN&DVCI thị xã Quảng Trị)	Ba
6	Chế biến sấu (Sấy khô bằng công nghệ sấy lạnh) Sản phẩm nếm OCOP Hải Dương	Phạm Thị Thúy Hằng (UBND xã Hải Dương, huyện Hải Lăng)	Ba
7	Mô hình du lịch cộng đồng người Bru Vân Kiều	Nguyễn Thị Thương Hồ A Pườn Hồ Thị Nguyệt Hồ Văn Viên Hồ A Chở	Khuyến khích
8	Sản xuất hương từ thảo mộc thiên nhiên	Đoàn Thị Vân (Hợp tác xã hương thảo mộc Vĩnh Thủy)	Khuyến khích

Theo Quyết định số 395/QĐ-SKHCN

## Công bố 9 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực sở hữu trí tuệ

*Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Quyết định số 3038/QĐ-BKHCN công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

Theo Quyết định, công bố 9 thủ tục hành chính mới ban hành cấp trung ương trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ gồm:

- 1- Thủ tục đăng ký sáng chế
- 2- Thủ tục yêu cầu sử dụng kết quả thẩm định đơn đăng ký sáng chế của nước ngoài
- 3- Thủ tục xử lý đơn PCT vào giai đoạn quốc gia
- 4- Thủ tục đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn
- 5- Thủ tục đăng ký kiểu dáng công nghiệp
- 6- Thủ tục đăng ký nhãn hiệu
- 7- Thủ tục đăng ký chỉ dẫn địa lý
- 8- Thủ tục xử lý ý kiến phản đối đơn đăng ký sở hữu công nghiệp
- 9- Thủ tục giải quyết khiếu nại liên quan đến sở hữu công nghiệp

Bên cạnh đó, công bố 8 thủ tục hành chính cấp trung ương được bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ gồm:

- 1- Thủ tục đăng ký sáng chế
- 2- Thủ tục đăng ký sáng chế theo Hiệp ước PCT có chỉ định Việt Nam
- 3- Thủ tục đăng ký kiểu dáng công nghiệp
- 4- Thủ tục đăng ký nhãn hiệu
- 5- Thủ tục đăng ký chỉ dẫn địa lý
- 6- Thủ tục đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn
- 7- Thủ tục giải quyết khiếu nại liên quan đến sở hữu công nghiệp
- 8- Thủ tục yêu cầu cấp bản sao tài liệu.

TTrình tự thực hiện:

Bước 1: Tiếp nhận đơn

Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ

hồ sơ yêu cầu sử dụng kết quả thẩm định nội dung đơn đăng ký sáng chế của nước ngoài đến Cục Sở hữu trí tuệ.

Bước 2: Thẩm định yêu cầu sử dụng kết quả thẩm định sáng chế của nước ngoài

Trong trường hợp các điều kiện đáp ứng, yêu cầu sử dụng kết quả thẩm định nội dung đơn đăng ký sáng chế của nước ngoài được chấp nhận và Cục Sở hữu trí tuệ ra thông báo kết quả thẩm định nội dung đơn trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày nhận được yêu cầu của người nộp đơn.

Trường hợp một trong các điều kiện không đáp ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra thông báo từ chối yêu cầu sử dụng kết quả thẩm định nội dung đơn đăng ký sáng chế của nước ngoài và đơn đăng ký sáng chế được thẩm định theo thủ tục thông thường.

Cách thức thực hiện:

Trực tuyến qua Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Khoa học và Công nghệ; trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tới trụ sở Cục Sở hữu trí tuệ tại Hà Nội hoặc Văn phòng đại diện của Cục tại TP. Hồ Chí và Đà Nẵng./.

## Quy định xử lý đơn đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp

*Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư 23/2023/TT-BKHCN quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp.*

Theo Thông tư quy định, Cục Sở hữu trí tuệ tiếp nhận các đơn đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp được nộp phù hợp với quy định của Điều 89 của Luật Sở hữu trí tuệ và khoản 1 Điều 48 của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP.

Trường hợp đơn có đủ các tài liệu tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều 108 của Luật Sở hữu trí tuệ hoặc khoản 3 Điều 48 của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP, đơn được Cục Sở hữu trí tuệ tiếp nhận, xác nhận ngày nộp đơn, số đơn đối với đơn đó và trả cho người nộp

đơn Giấy tiếp nhận đơn, trong đó có thông tin về ngày nộp đơn, số đơn và kết quả kiểm tra danh mục tài liệu đơn, có ghi rõ họ tên, chữ ký của cán bộ nhận đơn.

Đối với đơn nộp trực tuyến, trường hợp đơn được tiếp nhận, Cục Sở hữu trí tuệ trả cho người nộp đơn Giấy tiếp nhận đơn trong đó có thông tin về ngày nộp đơn, số đơn và kết quả kiểm tra danh mục tài liệu đơn có ghi rõ họ tên, chữ ký của cán bộ nhận đơn qua hệ thống nộp đơn trực tuyến.

Trường hợp đơn thiếu một trong các tài liệu tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều 108 của Luật Sở hữu trí tuệ hoặc khoản 3 Điều 48 của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP thì cán bộ nhận đơn từ chối tiếp nhận đơn hoặc gửi thông báo của Cục Sở hữu trí tuệ từ chối tiếp nhận đơn cho người nộp đơn (nếu đơn nộp qua dịch vụ bưu chính, đơn điện tử nộp qua hệ thống nộp đơn trực tuyến). Đối với đơn nộp qua dịch vụ bưu chính bị từ chối tiếp nhận, Cục Sở hữu trí tuệ không phải gửi trả lại cho người nộp đơn các tài liệu đơn trừ bản gốc được nộp để đối chiếu.

### **Công bố đơn hợp lệ**

Thông tin liên quan đến đơn đã được chấp nhận hợp lệ được Cục Sở hữu trí tuệ công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp theo quy định tại Điều 110 của Luật Sở hữu

trí tuệ. Người nộp đơn phải nộp phí công bố đơn theo quy định.

Việc công bố đơn đăng ký sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý được thực hiện như sau:

#### *Đối với đơn đăng ký sáng chế*

Đơn đăng ký sáng chế được công bố trong tháng thứ mười chín kể từ ngày ưu tiên hoặc ngày nộp đơn, nếu đơn không có ngày ưu tiên.

Đơn đăng ký sáng chế có yêu cầu công bố sớm được công bố trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày Cục Sở hữu trí tuệ nhận được yêu cầu công bố sớm hoặc kể từ ngày chấp nhận đơn hợp lệ, tùy theo ngày nào muộn hơn.

#### *Đối với đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp*

Đơn được công bố trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày chấp nhận đơn hợp lệ nếu người nộp đơn không có yêu cầu công bố muộn hoặc có yêu cầu công bố muộn nhưng đơn được chấp nhận hợp lệ sau khi hết thời gian người nộp đơn yêu cầu công bố muộn;

Trong trường hợp người nộp đơn yêu cầu công bố muộn và đơn được chấp nhận hợp lệ trước khi hết thời gian người nộp đơn yêu cầu công bố muộn, đơn sẽ được công bố vào tháng tiếp theo của tháng kết thúc thời hạn yêu cầu

công bố muộn.

Đơn đăng ký nhãn hiệu, đơn đăng ký chỉ dẫn địa lý được công bố trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày chấp nhận đơn hợp lệ.

*Thời hạn thẩm định nội dung đơn*

Thời hạn thẩm định nội dung đơn được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 119 của Luật Sở hữu trí tuệ.

Khoảng thời gian để người nộp đơn phản hồi các thông báo của Cục Sở hữu trí tuệ quy định tại các khoản 8 Điều 16, khoản 10 Điều 23, khoản 13 Điều 26 và khoản 7 Điều 30 của Thông tư này sẽ không tính vào thời hạn thẩm định nội dung. Khoảng thời gian này được hiểu là:

Thời gian từ ngày ra thông báo đến ngày người nộp đơn phản hồi thông báo; hoặc thời hạn ấn định trong thông báo (kể cả được kéo dài theo quy định tại khoản 2 Điều 15 của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP), trong trường hợp người nộp đơn không phản hồi thông báo.

Trong trường hợp người nộp đơn chủ động yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn, hoặc phản hồi thông báo của Cục Sở hữu trí tuệ quy định tại khoản 8 Điều 16, khoản 10 Điều 23, khoản 13 Điều 26 và khoản 7 Điều 30 của Thông tư này, thời hạn thẩm định nội dung được kéo dài thêm tương ứng với thời

hạn xử lý yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn hoặc giải trình của người nộp đơn theo quy định tại khoản 4 Điều 119 của Luật Sở hữu trí tuệ như sau:

Đối với sáng chế, không quá 06 tháng.

Đối với nhãn hiệu, không quá 03 tháng.

Đối với kiểu dáng công nghiệp, không quá 02 tháng và 10 ngày.

Đối với chỉ dẫn địa lý, không quá 02 tháng./.

Tổng hợp, biên tập: Trần Phượng